|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ: «$!data.tenDvi»** | Mẫu số C84-HD |
| Mã QHNS: «$!data.maQhNs» | *(Ban hành kèm theo Thông tư số 108/2018/TT-BTC* |
|  | *ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính)* |

**PHIẾU KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG «$!data.tenLoaiVthh.toUpperCase()» DỰ TRỮ QUỐC GIA**

Số: «$!data.soPhieuKiemNghiem»

Ngăn, lô kho: «$!data.tenNganLoKho» Nhà kho: «$!data.tenNhaKho»

Điểm kho: «$!data.tenDiemKho» Chi cục: «$!data.tenDviCon»

Số lượng hàng bảo quản: «#if($!data.soLuongHangbaoQuan)$numberToo»

Hình thức bảo quản: «$!data.tenHinhThucBaoQuan»

Thủ kho: «$!data.tenThuKho»

Ngày, tháng nhập đầy ngăn, lô kho: [Ngày nhập đầy kho]

Ngày lấy mẫu: «#if($!data.ngayLayMau)$dateTool.format('»

Ngày kiểm nghiệm mẫu: «#if($!data.ngayKiemNghiemMau)$dateTool.f»

**1. Kết quả đánh giá cảm quan:**

«$!data.ketQua»

**2. Kết quả phân tích chỉ tiêu chất lượng**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu chất lượng** | **Chỉ số chất lượng theo QCVN 14: 2020/BTC** | **Kết quả phân tích** | **Phương pháp kiểm tra chất lượng** | **Đánh giá** |
| «$foreach.count» | «@before-row#foreach($d in $data.children»«$!d.tenChiTieu»«@after-row#end» | «$!d.mucYeuCauXuat» | «$!d.ketQua» | «$!d.phuongPhapXd» | «$!d.danhGia» |

**Kết luận:** «$!data.nhanXet»

Phiếu kiểm nghiệm được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau:

- 01 bản bộ phận kỹ thuật lưu;

- 01 bản kế toán lưu;

- 01 bản thủ kho lưu.

*Ngày «#if($!data.ngayLapPhieu)$dateTool.format» tháng «#if($!data.ngayLapPhieu)$dateTool.format» năm «#if($!data.ngayLapPhieu)$dateTool.format»*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI KIỂM NGHIỆM**  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  «$!data.tenNguoiKiemNghiem» | **PHÒNG KỸ KTBQ**  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  «$!data.tenTruongPhongKtvbq» | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  «$!data.tenLanhDaoCuc» |